

The Atonement of Jesus Christ Provides the Ultimate Rescue

By Elder Quentin L. Cook
Of the Quorum of the Twelve Apostles

Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô Mang Đến Sự Giải Cứu Tội Bậc

Bài của Anh Cả Quentin L. Cook
Thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ

April 2025 general conference

As we turn to Jesus Christ, the Savior of the world, He rescues us from the storms of life through His Atonement.

The Atonement of Jesus Christ provides the ultimate rescue from the trials we face in this life. President Russell M. Nelson assigned me to dedicate the Casper Wyoming Temple late last year. It was a profound, emotional, and spiritual experience. It brought into clear focus the role temples play in rescuing God's children through the Savior's Atonement.

The stakes in the Casper Wyoming Temple District include a portion of the overland trail used by Latter-day Saint pioneers between 1847 and 1868. In preparation for the temple dedication, I reread some of the history of the trail along the Platte River near Casper and continuing to Salt Lake City. The trail had been a thoroughfare for hundreds of thousands of western emigrants. My primary emphasis was the more than 60,000 Latter-day Saint pioneers who traveled the trail.

Most of our pioneers came by wagon, but about 3,000 crossed in 10 handcart companies. Eight of these handcart companies made the monumental trek with remarkable success and few deaths. The Willie and Martin handcart companies of 1856 were the exception.

I reviewed the accounts of the Willie and Martin handcart companies from the time the terrible weather conditions commenced. I became intimately aware of the challenges they

Khi chúng ta hướng đến Chúa Giê Su Ky Tô, Đấng Cứu Rỗi của thế gian, Ngài giải cứu chúng ta khỏi những cơn bão tố của cuộc đời qua Sự Chuộc Tội của Ngài.

Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô mang đến sự giải cứu tội bậc khỏi những thử thách mà chúng ta gặp phải trong cuộc sống này. Chủ Tịch Russell M. Nelson đã chỉ định tôi làm lễ cung hiến Đền Thờ Casper Wyoming vào cuối năm ngoái. Đó là một kinh nghiệm sâu sắc, đầy cảm xúc và thuộc linh. Buổi lễ đó cho thấy rõ vai trò của đền thờ trong việc giải cứu con cái của Thượng Đế qua Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi.

Các giáo khu trong Khu Vực Đền Thờ Casper Wyoming bao gồm một phần của tuyến đường mòn được những người tiên phong Thánh Hữu Ngày Sau sử dụng từ năm 1847 đến năm 1868. Để chuẩn bị cho lễ cung hiến đền thờ, tôi đã đọc lại một số lịch sử của tuyến đường mòn dọc theo Sông Platte gần Casper và tiếp tục hướng về Salt Lake City. Tuyến đường mòn đó đã giúp hàng trăm ngàn người di cư về phía Tây. Tôi tập trung nhấn mạnh vào hơn 60.000 người tiên phong Thánh Hữu Ngày Sau đã hành trình trên con đường mòn đó.

Hầu hết những người tiên phong đã đến bằng xe kéo, nhưng có khoảng 3.000 người đã vượt qua trong 10 đoàn xe kéo tay. Tám trong số các đoàn xe kéo tay này đã hoàn tất cuộc hành trình phi thường đó với thành công đáng kể và ít người thiệt mạng. Hai đoàn xe kéo tay Willie và Martin trong năm 1856 là ngoại lệ.

Tôi đã xem lại những câu chuyện về hai đoàn xe kéo tay Willie và Martin kể từ lúc điều kiện thời tiết xấu bắt đầu diễn ra. Tôi nhận thấy rõ những thử thách mà họ gặp phải khi băng qua

faced at the crossing of the Sweetwater River, Martin's Cove, Rocky Ridge, and Rock Creek Hollow.

Between Storms, by Albin Veselka

I had not been inside the Casper Temple prior to the dedication. When I entered the foyer, my attention was immediately drawn to an original handcart painting titled *Between Storms*. The painting was clearly not intended to depict the tragedies that had occurred. As I gazed at it, I thought, "This painting is correct; the vast majority of handcart pioneers did not experience tragedies." I could not help feeling that this is like life in general. Sometimes we are between storms and sometimes between clouds and sunshine.

Heaven's Portal, by Jim Wilcox

When I turned to the original painting on the other wall, titled *Heaven's Portal*, I realized that this beautiful summer painting of what was called "Devil's Gate," with the calm and clear Sweetwater River flowing through it, presented the beauty of the Lord's creation, not just the challenges the pioneers faced in that horrible winter season.

Then I looked forward, behind the recommend desk, and saw a beautiful painting of the Savior. This immediately invoked overwhelming feelings of gratitude. In a world of great beauty, there are also enormous challenges. As we turn to Jesus Christ, the Savior of the world, He rescues us from the storms of life through His Atonement in accordance with the Father's plan.

For me, the foyer was a perfect preparation for the temple ordinance rooms that allow us to receive the ordinances of exaltation, to make sacred covenants, and to fully accept and experience the blessings of the Savior's Atonement. The Father's plan of happiness is based on the Savior's atoning rescue.

The pioneer experience provides Latter-day Saints with a unique historical tradition and a powerful collective spiritual legacy. For some, the migration had been years in the making

Sông Sweetwater, Martin's Cove, Rocky Ridge và ở trại Rock Creek Hollow.

Between Storms (Giữa Những Con Bão), tranh do Albin Veselka họa

Tôi chưa từng vào bên trong Đền Thờ Casper trước lễ cung hiến. Khi bước vào tiền sảnh, tôi lập tức chú ý đến một bức tranh nguyên bản có tựa đề *Between Storms* [Giữa những cơn bão]. Bức tranh rõ ràng không nhằm mô tả những bi kịch đã xảy ra. Khi nhìn vào bức tranh đó, tôi nghĩ: "Bức tranh này đã vẽ đúng; đại đa số những người tiên phong trong các đoàn xe kéo tay đã không trải qua thảm kịch." Tôi không tránh khỏi việc cảm thấy rằng điều này giống như cuộc sống nói chung. Đôi khi chúng ta ở giữa những cơn bão và đôi khi ở giữa những đám mây mù âm u hay nắng vàng rực rỡ.

Heaven's Portal (Cổng Thiên Thượng), tranh do Jim Wilcox họa

Khi quay sang ngắm nhìn một bức tranh khác ở bức tường bên kia, có tựa đề là *Heaven's Portal* [Cổng Thiên Thượng], tôi nhận thấy rằng bức tranh mùa hè tuyệt đẹp này vẽ về cái được gọi là "Devil's Gate [Cổng Quỷ]," với dòng sông Sweetwater êm đềm và trong vắt chảy qua, đã tiêu biểu cho vẻ đẹp của sự sáng tạo của Chúa, chứ không chỉ là những thử thách mà những người tiên phong phải đối mặt trong mùa đông khủng khiếp đó.

Rồi tôi nhìn về phía trước, ở phía sau bàn kiểm tra giấy giới thiệu, và thấy một bức tranh rất đẹp vẽ Đấng Cứu Rỗi. Ngay lập tức, điều này đã làm tôi cảm thấy tràn ngập lòng biết ơn. Trong một thế giới nhiều vẻ đẹp tuyệt vời, cũng có những thử thách lớn lao. Khi chúng ta hướng đến Chúa Giê Su Ky Tô, Đấng Cứu Rỗi của thế gian, Ngài giải cứu chúng ta khỏi những cơn bão tố của cuộc đời qua Sự Chuộc Tội thể theo kế hoạch của Đức Chúa Cha.

Đối với tôi, tiền sảnh của đền thờ là một sự chuẩn bị hoàn hảo cho các phòng làm giáo lễ đền thờ mà cho phép chúng ta tiếp nhận các giáo lễ tôn cao, lập các giao ước thiêng liêng, và chấp nhận một cách trọn vẹn cùng trải nghiệm các phước lành của Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi. Kế hoạch hạnh phúc của Đức Chúa Cha dựa trên sự cứu chuộc của Đấng Cứu Rỗi.

Kinh nghiệm của người tiên phong mang lại cho các Thánh Hữu Ngày Sau một truyền thống lịch sử độc đáo và một di sản thuộc linh tập thể mạnh mẽ. Đối với một số người, cuộc di cư đã

after being forcefully driven from both Missouri and Nauvoo. For others, it began after President Brigham Young announced the handcart plan, which was intended to make emigration more affordable. The handcarts cost much less than wagons and oxen.

A missionary in England, Millen Atwood, said that when the handcart plan was announced, “it ran like fire in dry stubble, and the hearts of the poor Saints leapt with joy and gladness.” Many had “prayed and fasted day after day, and night after night, that they might have the privilege of uniting with their brethren and sisters in [the] mountains.”

Most of the handcart Saints experienced hardship but avoided major adverse events. But two handcart companies, the Willie company and the Martin company, experienced starvation, exposure to freezing weather, and many deaths.

Most of these travelers sailed from Liverpool, England, in May of 1856 aboard two ships. They arrived at the handcart outfitting site in Iowa City in June and July. Despite warnings, both companies departed for the Salt Lake Valley too late in the season.

President Brigham Young first became aware of the perilous situation of these companies on October 4, 1856. The next day he stood before the Saints in Salt Lake City and said, “Many of our brethren and sisters are on the plains with handcarts, ... and they must be brought here; we must send assistance to them ... before the winter sets in.”

He asked the bishops to provide 60 mule teams, 12 or more wagons, and 12 tons (10,886 kg) of flour and proclaimed, “Go and bring in those people now on the plains.”

The combined number of pioneers in the Willie and Martin handcart companies was approximately 1,100. Some 200 of these precious Saints died along the trail. Without the timely rescue, many more would have perished.

The winter storms began nearly two weeks after the first rescuers left Salt Lake City. The accounts of members of the Willie and Martin

được chuẩn bị trong nhiều năm sau khi họ bị buộc phải rời khỏi cả Missouri lẫn Nauvoo. Đối với những người khác, nó bắt đầu sau khi Chủ Tịch Brigham Young loan báo kế hoạch về đoàn xe kéo tay, nhằm làm cho việc di cư trở nên phải chăng hơn. Những chiếc xe kéo tay có giá thấp hơn nhiều so với xe kéo và bò.

Một người truyền giáo ở Anh, Millen Atwood, đã nói rằng khi kế hoạch của đoàn xe kéo tay được công bố, “nó lan nhanh như lửa trong cỏ khô, và trái tim của Các Thánh Hữu nghèo khó rộn ràng trong niềm vui sướng và hân hoan.” Nhiều người đã “cầu nguyện và nhịn ăn ngày này qua ngày khác, đêm này qua đêm khác, để họ có thể có đặc ân đoàn tụ với anh chị em của họ trên những ngọn núi.”

Phần lớn các Thánh Hữu trong đoàn xe kéo tay đều trải qua gian khổ nhưng lại tránh được những nghịch cảnh nặng nề. Nhưng hai đoàn xe kéo tay, đoàn xe Willie và đoàn xe Martin, đã trải qua nạn đói, phải hứng chịu thời tiết lạnh giá, và nhiều người tử nạn.

Hầu hết những người lữ hành trong hai đoàn xe này đến từ Liverpool, Anh, vào tháng Năm năm 1856 trên hai con tàu. Họ đến địa điểm trang bị xe kéo tay ở Iowa City vào tháng Sáu và tháng Bảy. Bất chấp những cảnh báo, cả hai đoàn xe này đều khởi hành đi Thung Lũng Salt Lake vào thời điểm quá muộn trong năm.

Lần đầu tiên Chủ Tịch Brigham Young biết được tình trạng nguy nan của các đoàn xe này là vào ngày 4 tháng Mười năm 1856. Ngày hôm sau, ông đứng trước các Thánh Hữu ở Salt Lake City và nói: “Nhiều người trong số các anh chị em của chúng ta đang ở trên các vùng đồng bằng với những chiếc xe kéo tay, ... và họ phải được đưa về đây; chúng ta phải gửi hỗ trợ cho họ ... trước khi mùa đông đến.”

Ông yêu cầu các giám trợ cung cấp 60 đội lừa kéo, với 12 xe kéo hoặc nhiều hơn, và 12 tấn (10.886 kg) bột mì và nói: “Hãy đi và mang về những người hiện đang ở trên các vùng đồng bằng.”

Tổng số những người tiên phong trong hai đoàn xe kéo tay Willie và Martin là khoảng 1.100 người. Khoảng 200 Thánh Hữu quý báu này đã thiệt mạng dọc theo con đường mòn đó. Nếu không được giải cứu kịp thời, nhiều người khác có lẽ đã thiệt mạng.

Những cơn bão mùa đông bắt đầu gần hai tuần sau khi những người cứu hộ đầu tiên rời Salt Lake City. Lời tường thuật của các thành

companies describe devastating challenges after the storms began. These accounts also depict the great joy when the rescuers arrived.

Describing the arrival scene, Mary Hurren said: “Tears streamed down the cheeks of the men, and the children danced for joy. As soon as the people could control their feelings, they all knelt down in the snow and gave thanks to God.”

Two days later, the Willie company had to travel the most difficult part of the trail, going over Rocky Ridge, in a freezing storm. The last of them didn’t reach camp until 5:00 the next morning. Thirteen people died and were buried in a common grave.

On November 7, the Willie company was nearing the Salt Lake Valley, but that morning there were still three deaths. Two days later, the Willie company finally reached Salt Lake, where they had a marvelous greeting and were welcomed into the homes of the Saints.

That same day, the Martin company was still 325 miles (523 km) back on the trail, continuing to suffer from cold and inadequate food. A few days earlier, they had crossed the Sweetwater River to reach what is now called Martin’s Cove, where they hoped to find protection from the elements. One of the pioneers said, “It was the worst river crossing of the expedition.” Some of the rescuers—like my great-grandfather David Patten Kimball, who was just 17 years old, along with his young friends “George W. Grant, Allen Huntington, Stephen Taylor, and Ira Nebeker—spent hours in the frigid water,” heroically helping the company make the Sweetwater crossing.

While this event has received much attention, as I learned more about the rescuers, I realized that all of them were following the prophet and played critical roles in saving the stranded Saints. All the rescuers were heroic, as were the emigrants.

Studying their story, I appreciated the precious relationships and the long-term eternal vision among the emigrants. John and Maria Linford and their three sons were members of the Willie company. John died hours before the first rescuers arrived. He had told Maria that he was glad they had made the journey. “I shall not live

viên trong đoàn xe Willie và Martin mô tả những thử thách nặng nề sau khi các cơn bão bắt đầu. Những câu chuyện này cũng mô tả niềm vui lớn lao khi những người cứu hộ đến.

Mô tả cảnh tượng khi họ đến, Mary Hurren đã nói: “Nước mắt chảy dài trên má của những người đàn ông, và trẻ em nhảy múa vì vui mừng. Ngay khi mọi người có thể kiểm chế cảm xúc của mình, tất cả họ đều quỳ xuống trong tuyết và tạ ơn Thượng Đế.”

Hai ngày sau, đoàn xe Willie đã phải đi đến đoạn khó khăn nhất của tuyến đường, băng qua khu vực Rocky Ridge, trong một cơn bão lạnh giá. Những người cuối cùng mãi cho đến 5 giờ sáng hôm sau mới đến được trại. Mười ba người chết và được chôn cất trong một ngôi mộ tập thể.

Vào ngày 7 tháng Mười Một, đoàn xe Willie đã đến gần Thung Lũng Salt Lake, nhưng sáng hôm đó, vẫn có ba người chết. Hai ngày sau, cuối cùng đoàn xe Willie đã đến được Salt Lake, nơi họ được nghênh đón tuyết vời vợi và được mời vào nhà của các Thánh Hữu.

Cùng ngày hôm đó, đoàn xe Martin vẫn còn cách xa 325 dặm (523 km) trên con đường mòn, tiếp tục hứng chịu cái lạnh và sự thiếu thốn lương thực. Một vài ngày trước đó, họ đã vượt qua Sông Sweetwater để đến nơi hiện nay được gọi là Martin’s Cove, nơi mà họ hy vọng sẽ được trú ẩn khỏi giá lạnh. Một trong những người tiên phong đã nói: “Đó là chuyến vượt sông tồi tệ nhất trong suốt cuộc hành trình.” Một số người đi cứu hộ—như ông cố của tôi, David Patten Kimball, chỉ mới 17 tuổi, cùng với những người bạn trẻ của ông, “George W. Grant, Allen Huntington, Stephen Taylor, và Ira Nebeker—đã trải qua hàng giờ trong dòng nước lạnh giá,” đã anh dũng giúp đoàn xe vượt qua sông Sweetwater.

Mặc dù sự kiện này đã thu hút nhiều sự chú ý, nhưng khi tôi tìm hiểu thêm về những người cứu hộ, tôi nhận ra rằng tất cả họ đều đang noi theo vị tiên tri và đóng vai trò thiết yếu trong việc cứu giúp các Thánh Hữu đang lâm nạn. Tất cả những người cứu hộ đều anh dũng, cũng như những người di cư.

Khi xem lại câu chuyện của họ, tôi biết ơn về các mối quan hệ quý báu và tầm nhìn lâu dài vĩnh cửu của những người di cư. John và Maria Linford cùng ba người con trai của họ là thành viên trong đoàn xe Willie. John đã chết vài giờ trước khi những người cứu hộ đầu tiên đến. Anh đã nói với Maria rằng anh ấy rất vui vì họ đã thực

to reach Salt Lake,” he said, “but you and the boys will, and I do not regret all we have gone through if our boys can grow up and raise their families in Zion.”

President James E. Faust provided this marvelous summary: “In the heroic effort of the handcart pioneers, we learn a great truth. All must pass through a refiner’s fire, and the insignificant and unimportant in our lives can melt away like dross and make our faith bright, intact, and strong. There seems to be a full measure of anguish, sorrow, and often heartbreak for everyone, including those who earnestly seek to do right and be faithful. Yet this is part of the purging to become acquainted with God.”

In His eternity-shaping Atonement and Resurrection, the Savior broke “the bands of death, having gained the victory over death” for everyone. For those who have repented of sins, He has “taken upon himself their iniquity and their transgressions, having redeemed them, and satisfied the demands of justice.”

Without the Atonement, we cannot save ourselves from sin and death. While sin can play a significant role in our trials, life’s adversities are compounded by mistakes, bad decisions, evil actions by others, and many things outside of our control.

Preach My Gospel teaches: “As we rely on Jesus Christ and His Atonement, He can help us endure our trials, sicknesses, and pain. We can be filled with joy, peace, and consolation. All that is unfair about life can be made right through the Atonement of Jesus Christ.”

During this Easter season, our focus is on the Savior and His atoning sacrifice. The Atonement provides hope and light at a time that for many seems dark and dreary. President Gordon B. Hinckley declared, “When all of history is examined, ... [there is] nothing ... so wonderful, so majestic, so tremendous as this act of grace.”

hiện cuộc hành trình. Anh ấy nói: “Anh sẽ không thể sống sót mà đến được Salt Lake, nhưng em và các con sẽ đến được đó, và anh không hối tiếc tất cả những gì chúng ta đã trải qua nếu các con trai của chúng ta có thể lớn lên và nuôi nấng gia đình của chúng ở Si Ôn.”

Chủ Tịch James E. Faust đã tóm lược tuyệt vời như sau: “Trong nỗ lực anh hùng của những người tiên phong kéo xe tay, chúng ta học được một lẽ thật tuyệt vời. Tất cả chúng ta đều phải đi qua lửa của thợ luyện, và những thứ không đáng kể và không quan trọng trong cuộc sống của chúng ta có thể tan chảy như cặn sắt và làm cho đức tin của chúng ta sáng rực, nguyên vẹn và mạnh mẽ. Đường như ai cũng trải qua trọn vẹn nỗi thống khổ, buồn phiền, và thường là đau lòng, kể cả những người chân thành tìm cách làm điều đúng và trung tín. Tuy nhiên, đây là một phần của sự thanh tẩy để giúp chúng ta làm quen với Thượng Đế.”

Trong Sự Chuộc Tội và Sự Phục Sinh mang tính vĩnh cửu của Ngài, Đấng Cứu Rỗi đã cắt đứt “những dây trói buộc của sự chết, vì Ngài đã chiến thắng được sự chết” cho tất cả mọi người. Đối với những người đã hối cải tội lỗi, Ngài đã “nhận lấy những điều bất chính và phạm giới của họ, và cứu chuộc họ cùng đáp ứng những đòi hỏi của công lý.”

Nếu không có Sự Chuộc Tội, chúng ta không thể tự cứu mình khỏi tội lỗi và cái chết. Mặc dù tội lỗi có thể đóng vai trò quan trọng trong những thử thách của chúng ta, những nghịch cảnh trong cuộc sống còn bị gia tăng bởi những sai lầm, quyết định tồi tệ, hành động xấu xa của người khác và nhiều điều ngoài tầm kiểm soát của chúng ta.

Tài liệu Thuyết Giảng Phúc Âm Của Tàday rằng: “Khi chúng ta trông cậy vào Chúa Giê Su Ky Tô và Sự Chuộc Tội của Ngài thì Ngài có thể giúp chúng ta chịu đựng những thử thách, bệnh tật, và đau khổ của chúng ta. Tấm lòng của chúng ta có thể được tràn đầy niềm vui, sự bình an, và an ủi. Tất cả những gì bất công trong cuộc sống đều có thể được làm cho ngay đúng nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.”

Trong mùa lễ Phục Sinh này, chúng ta cần tập trung vào Đấng Cứu Rỗi và sự hy sinh chuộc tội của Ngài. Sự Chuộc Tội mang đến hy vọng và ánh sáng vào những lúc dường như tối tăm và ảm đạm đối với nhiều người. Chủ Tịch Gordon B. Hinckley tuyên bố: “Khi nhìn lại toàn bộ lịch sử, ... [Không có gì] ... tuyệt vời, vĩ đại, hay kỳ

I share three recommendations which I think are particularly relevant for our day.

First, do not underestimate the importance of doing what we can to rescue others from physical and especially spiritual challenges.

Second, gratefully accept the Savior's Atonement. We all should strive to exhibit joy and happiness even as we face the challenges of life. Our goal should be to live optimistically on the sunny side of the street. I have observed my precious companion, Mary, do this her entire life. I have appreciated her sparkling, uplifting approach even as we have faced problems throughout the years.

My third counsel is to set aside consistent time to faithfully contemplate the Savior's Atonement. There are many ways to do this in our personal religious observance. However, attending sacrament meeting and partaking of the sacrament are especially significant.

Equally important is regular attendance in a temple where possible. The temple provides a continuing remembrance of the Savior's Atonement and what it overcomes. And, even more important, temple attendance allows us to provide a spiritual rescue for our deceased loved ones and more distant ancestors.

President Russell M. Nelson, at our last conference, emphasized this principle and added, "[Temple] blessings ... help to prepare a people who will help prepare the world for the Second Coming of the Lord!"

We must never forget the sacrifices and examples of prior generations, but our adulation, appreciation, and worship should be centered on the Savior of the world and His atoning sacrifice. I testify that the key to the Father's plan of happiness is the Atonement wrought by our Savior, Jesus Christ. He lives and guides His Church. The Atonement of Jesus Christ provides the ultimate rescue from the trials we face in this life. In the name of Jesus Christ, amen.

điều bằng hành động đầy ân điển này?"

Tôi chia sẻ ba đề nghị mà tôi nghĩ là đặc biệt thích hợp cho thời kỳ của chúng ta.

Thứ nhất, đừng đánh giá thấp tầm quan trọng của việc làm những điều chúng ta có thể để giải cứu người khác khỏi những thử thách về thể chất và nhất là về phần thuộc linh.

Thứ hai, chấp nhận với lòng biết ơn Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi. Tất cả chúng ta nên cố gắng thể hiện niềm vui và hạnh phúc ngay cả khi chúng ta đối mặt với những thử thách trong cuộc sống. Mục tiêu của chúng ta là phải sống lạc quan trong mọi hoàn cảnh. Tôi đã quan sát người bạn đồng hành quý báu của tôi, Mary, làm điều này trong suốt cuộc đời của cô ấy. Tôi biết ơn cách giải quyết tích cực, giúp nâng cao tinh thần của cô ấy ngay cả khi chúng tôi đã gặp phải các vấn đề trong suốt những năm qua.

Lời khuyên thứ ba của tôi là hãy dành thời gian đều đặn để thành tâm suy ngẫm về Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi. Có nhiều cách để làm điều này trong việc thực hành tôn giáo của cá nhân chúng ta. Tuy nhiên, việc tham dự lễ Tiệc Thánh và dự phần Tiệc Thánh đều đặc biệt quan trọng.

Điều quan trọng không kém là tham dự đền thờ thường xuyên khi có thể. Đền thờ giúp chúng ta không ngừng tưởng nhớ đến Sự Chuộc Tội của Đấng Cứu Rỗi và những điều mà Sự Chuộc Tội giúp chúng ta vượt qua. Và, còn quan trọng hơn nữa, việc tham dự đền thờ cho phép chúng ta giải cứu về mặt thuộc linh cho những người thân đã qua đời và các tổ tiên xa xưa của chúng ta.

Vào đại hội vừa qua, Chủ tịch Russell M. Nelson đã nhấn mạnh nguyên tắc này và nói thêm: "Các phước lành [của đền thờ] ... giúp chuẩn bị một dân tộc mà sẽ giúp chuẩn bị thế gian cho Ngày Tái Lâm của Chúa!"

Tuy chúng ta không bao giờ được quên những hy sinh và tấm gương của các thế hệ trước, nhưng sự khâm phục, cảm kích và thờ phượng của chúng ta cần phải tập trung vào Đấng Cứu Rỗi của thế gian và sự hy sinh chuộc tội của Ngài. Tôi làm chứng rằng chìa khóa cho kế hoạch hạnh phúc của Đức Chúa Cha là Sự Chuộc Tội được thực hiện bởi Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, Chúa Giê Su Ky Tô. Ngài hằng sống và hướng dẫn Giáo Hội của Ngài. Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô mang đến sự giải cứu tột bậc khỏi những thử thách mà chúng ta gặp phải trong cuộc sống này. Trong tôn danh của Chúa

Giê Su Ky Tô, A Men.